

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27/9/2018
V/v: “*Tranh chấp về Hôn nhân và
Gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Đặng Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 217/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cổ Thị O, sinh ngày 18/8/1996, có mặt

Nơi ĐKKHKT: Thôn BT, xã Q, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Hiện đang trú tại: Bản G, xã Ngh, huyện BY, tỉnh Lào Cai

2. Bị đơn: Anh Trần Văn Th, sinh ngày 14/5/1994, có mặt

Nơi cư trú: Thôn BT, xã Q, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 24/8/2018 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Cổ Thị O trình bày: chị kết hôn với anh Trần Văn Th vào ngày 02/12/2014, trước khi cưới có được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Lập Thạch. Kết hôn xong chị về chung sống cùng gia đình anh Th. Quá

trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 06/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, anh Th thường xuyên nghi ngờ, ghen tuông vô cớ rồi gây sự, dọa nạt, chửi chửi và vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 06/2018 cho đến nay; đã dàn xếp nhiều lần nhưng không thành. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm, nên xin được ly hôn anh Trần Văn Th.

Con chung: vợ chồng chị có 01 con chung là Trần Quang M, sinh ngày 01/12/2015, hiện nay đang ở với chị. Ly hôn, chị xin trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh Th đóng góp nuôi con chung cùng.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: không có nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết

Tại Bản tự khai ngày 28/8/2018 và Biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn là anh Trần Văn Th trình bày: Về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, quá trình chung sống, như chị O trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 3 năm đến khi chị O đi làm công nhân về nhà thường có những tin nhắn lạ, anh có thắc mắc, chị O không giải thích được rồi lại tự ý xóa đi nên anh nghi ngờ, ghen tuông và có chửi chị O và chị O đã tự ý mang con về nhà bố mẹ đẻ ở; vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 06/2018 cho đến nay; vợ chồng anh đã dàn xếp nhiều lần nhưng không thành. Nay chị O làm đơn xin ly anh, anh không muốn ly hôn nhưng nếu chị O kiên quyết thì anh cũng đồng ý.

Con chung: như chị O trình bày là đúng. Nếu ly hôn, anh đề nghị anh được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị O phải đóng góp nuôi con chung cùng anh.

Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: không có nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị O và anh Th được ly hôn; con chung: giao cho chị O trực tiếp nuôi con chung và anh Th không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị O; tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; án phí: chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của chị Cổ Thị O và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án Hôn nhân và gia đình là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn trong vụ án là anh Trần Văn Th có địa chỉ cư trú tại xã Q, huyện Lập Thạch nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1] Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Cổ Thị O và anh Trần Văn Th là cuộc hôn nhân tiến bộ, hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vợ chồng cũng có thời gian hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau, nghi ngờ nhau, vi phạm nghĩa vụ vợ chồng.

Xét mâu thuẫn của vợ chồng chị O và anh Th đã trầm trọng, các bên đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng, không quan tâm, chăm sóc nhau và làm cho cuộc hôn nhân không có hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị O xác định vợ chồng không còn tình cảm xin được ly hôn anh Th. Bản thân anh Thanh không mong muốn ly hôn nhưng chị O kiên quyết thì anh cũng đồng ý, điều đó thể hiện anh Th không có mong muốn hàn gắn để vợ chồng về chung sống cùng nhau. Việc chị O xin ly hôn anh Th là có căn cứ, phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: về quyền và nghĩa vụ nuôi con chung của các bên là như nhau. Tuy nhiên, cháu Trần Quang M, sinh ngày 01/12/2015, còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, đang sống ổn định cùng chị O nên cần tiếp tục giao cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu theo quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình là phù hợp. Chị O không yêu cầu anh Th phải đóng góp, cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Không có và Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Về Hôn nhân: Xử cho chị Cổ Thị O được ly hôn anh Trần Văn Th.

[2] Về con chung: Giao cho chị Cổ Thị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Trần Quang M, sinh ngày 01/12/2015. Anh Th không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị O.

Vì quyền lợi của con chung, sau khi ly hôn, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức đóng góp nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định, không ai được cản trở.

[3] Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Không có và Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Án phí: Chị Cổ Thị O phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0001599 ngày 28/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- UBND xã Q;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga